TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM** Số: 64/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP. Kon Tum, ngày 24 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Giáp Văn Th, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Hải Ng, xã Hà M, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- Chị Mai Lệ D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 171 Bà Triệu, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Giáp Văn Th và chị Mai Lệ D yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Giáp Mai An Nh, sinh ngày 16/11/2016 và thoả thuận như sau:

Giao cháu Giáp Mai An Nh, sinh ngày 16/11/2016 cho chị Mai Lệ D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Giáp Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Giáp Văn Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị D thoả thuận chịu toàn bộ.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Giáp Văn Th và chị Mai Lệ D thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Giáp Mai An Nh, sinh ngày 16/11/2016 cho chị Mai Lệ D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Giáp Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Giáp Văn Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật, và chị Mai Lệ D có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, anh Giáp Văn Th không thi hành đủ khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng anh Th còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Toà án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), các đương sự phải chịu, chị Mai Lệ D thoả thuận chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị D đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002233 ngày 02/3/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố K. Chị Mai Lệ D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long